

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2024/DS-ST

Ngày: 31-01-2024

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Tô Thị Lành.
- Ông Nguyễn Xuân Hoà.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Quang Ân - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Bà Cao Thảo Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 317/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2023 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2023/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần P1; địa chỉ: 41-45 đường L, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Trọng T1, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần P1 - Chi nhánh P; địa chỉ: 40C đường H, tổ 2, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Trọng T1: Ông Nguyễn Thanh H, chức vụ: Phòng thu hồi nợ - Khối RB của Ngân hàng Thương mại cổ phần P1 - Chi nhánh P; địa chỉ: 40C đường H, tổ 2, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Ông H có mặt.

(Theo Giấy ủy quyền số 4201C/2023/UQ-TGD ngày 08-3-2023 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP P1; Giấy ủy quyền số 16/2023/UQ-CT.HĐQT ngày 14-3-2023 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP P1 và Giấy ủy

quyền số 64/2023/UQ-O.CNPK ngày 24-7-2023 của Ngân hàng TMCP P1 - Chi nhánh P).

2. Bị đơn: Ông Phan Đình Đ, sinh năm 1987 và bà Trần Thị Đông M, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 4, phường Hội Phú, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Ông Đ và bà M vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Thanh H trình bày:

Ngân hàng Thương mại cổ phần P1 - Chi nhánh P và ông Phan Đình Đ, bà Trần Thị Đông M ký kết Hợp đồng tín dụng số: 0758/2021/HĐTD-O-CN ngày 30-9-2021, số tiền vay là 635.000.000 đồng; mục đích sử dụng vốn vay là thanh toán tiền mua 1 xe Ford Ranger XLT Limited 4x4AT mới 100%; áp dụng lãi suất 9,4%/năm cố định trong 12 tháng đầu, từ tháng 13 trở đi lãi suất điều chỉnh định kỳ 6 tháng/lần theo công thức tính lãi như sau: Lãi suất cơ sở (Lãi suất cơ sở kỳ hạn 13 tháng theo biểu lãi suất được Ngân hàng ban hành từng thời kỳ) + Biên độ tối thiểu (3,9%/năm); thời hạn cho vay: 96 tháng, kể từ ngày 03-10-2021; trả nợ gốc 1 tháng/lần, số tiền trả đều mỗi kỳ là 6.615.000 đồng, riêng kỳ cuối cùng phải trả là 6.575.000 đồng; trả nợ lãi 1 tháng/lần vào ngày 10 theo dư nợ thực tế.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là xe ô tô, nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, biển số đăng ký 81C-194.04 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Gia Lai cấp Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 81 005659 ngày 29-9-2021, tên chủ xe là ông Phan Đình Đ theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 0758/2021/BĐ ngày 30-9-2021 được ký kết giữa bên thế chấp là ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M với bên nhận thế chấp là Ngân hàng P1 - Chi nhánh P, được Văn phòng Công chứng Lý Thoa, tỉnh Gia Lai chứng nhận, số công chứng 1585, quyền số 03/2021.TP/CC-SCC/HĐGD ngày 30-9-2021, được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 30-9-2021 tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng.

Ngày 10-4-2023 là ngày đến hạn của kỳ trả nợ lãi và gốc định kỳ cho Ngân hàng P1 nhưng ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M đã vi phạm Hợp đồng tín dụng đã ký kết, không thực hiện đúng theo lịch trả nợ đã ký kết với Ngân hàng P1. Ngân hàng P1 đã nhiều lần nhắc nhở và làm việc bằng văn bản để thông báo đòi nợ nhưng ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M không thực hiện trả nợ theo quy định.

Tính đến ngày 31-01-2024, ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M có trách nhiệm phải thanh toán cho Ngân hàng P1 510.923.661 đồng; trong đó có: 482.753.800 đồng nợ gốc và 28.169.861 đồng tiền lãi, lãi phạt. Và lãi phát sinh cho đến khi ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M thanh toán hết toàn bộ nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng.

Trường hợp ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M không trả nợ, Ngân hàng P1 được yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Trong trường hợp

không thu hồi đủ nợ, ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M phải có nghĩa vụ tiếp tục trả số nợ còn lại cho đến khi hết nợ.

2. Bị đơn là ông Phan Đình Đ trình bày:

Ông và bà Trần Thị Đông M có vay 635.000.000 đồng của Ngân hàng P1 - Chi nhánh P theo Hợp đồng tín dụng số 0758/2021/HĐTD-O-CN ngày 30-9-2021 và Khế ước nhận nợ - Khách hàng cá nhân số 0758/2021/KUNN-O-CN ngày 02-10-2021.

Ngân hàng P1 yêu cầu Tòa án tuyên buộc ông và bà Trần Thị Đông M có nghĩa vụ thanh toán cho O (tạm tính đến hết ngày 05-10-2023) là 543.172.392 đồng; trong đó có: 507.306.386 đồng nợ gốc và 35.866.006 đồng tiền lãi, lãi quá hạn. Và toàn bộ tiền lãi phát sinh kể từ ngày 06-10-2023 cho đến khi ông và bà Trần Thị Đông M thanh toán xong toàn bộ dư nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Trường hợp ông và bà Trần Thị Đông M không trả nợ được thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để Ngân hàng P1 thu hồi nợ. Theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 0758/2021/BĐ ngày 30-9-2021 giữa bên thế chấp là ông, bà Trần Thị Đông M với bên nhận thế chấp là Ngân hàng P1 - Chi nhánh P, thể hiện tài sản thế chấp là 1 xe ô tô, nhãn hiệu FORD, số loại Ranger, biển số 81C-194.04 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Gia Lai cấp Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 81 005658 ngày 29-9-2021.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay, ông và bà Trần Thị Đông M đã vi phạm Hợp đồng tín dụng số 0758/2021/HĐTD-O-CN ngày 30-9-2021. Cụ thể đến kỳ hạn trả nợ gốc và lãi vay nhưng ông và bà Trần Thị Đông M đã không trả được nợ cho Ngân hàng P1.

Vì ông và bà Trần Thị Đông M đã vi phạm hợp đồng do mất khả năng trả nợ vay cho Ngân hàng P1 nên Ngân hàng P1 khởi kiện ra Tòa án nhân dân thành phố P buộc ông và bà Trần Thị Đông M phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ toàn bộ gốc và lãi phát sinh tại Hợp đồng tín dụng số 0758/2021/HĐTD-O-CN ngày 30-9-2021 cho Ngân hàng P1 cho đến khi hết nợ thì ông và bà Trần Thị Đông M cũng chấp nhận.

Tuy nhiên vì hiện nay ông và bà Trần Thị Đông M không có khả năng trả được nợ ngay một lần nên ông và bà Trần Thị Đông M đề nghị Tòa án tạo điều kiện cho ông và bà Trần Thị Đông M được hòa giải với Ngân hàng P1 nhằm trả dần khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng P1.

3. Toà án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục để triệu tập hợp lệ đối với bị đơn là bà Trần Thị Đông M. Tuy nhiên, bà Trần Thị Đông M không đến Toà án để tham gia tố tụng. Do vậy, bà Trần Thị Đông M không có lời khai tại hồ sơ.

Tại phiên tòa,

- Ngân hàng P1 giữ nguyên yêu cầu khởi kiện;
- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng

trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng P1.

Buộc ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M phải trả cho Ngân hàng P1 510.923.661 đồng (Trong đó có: 482.753.800 đồng nợ gốc và 28.169.861 đồng tiền lãi, lãi phạt) và toàn bộ lãi phát sinh đến cho đến khi ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M thanh toán hết toàn bộ dư nợ theo hợp đồng.

Trong trường hợp ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M không trả nợ, O đề nghị xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Ngân hàng P1 khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn là ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M, bị đơn có nơi cư trú tại thành phố P, tỉnh Gia Lai nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

[1.2] Về thủ tục lựa chọn hòa giải và lựa chọn Hòa giải viên: Theo Biên bản ghi nhận ý kiến của người khởi kiện về việc lựa chọn hòa giải, lựa chọn hòa giải viên ngày 05-10-2023, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng P1 không đồng ý lựa chọn hòa giải và lựa chọn Hòa giải viên. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố P thụ lý, giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngân hàng Thương mại cổ phần P1 - Chi nhánh P và ông Phan Đình Đ, bà Trần Thị Đông M ký kết Hợp đồng tín dụng số: 0758/2021/HĐTD-O-CN ngày 30-9-2021, số tiền vay là 635.000.000 đồng; mục đích sử dụng vốn vay là thanh toán tiền mua 1 xe Ford Ranger XLT Limited 4x4AT mới 100%; áp dụng lãi suất 9,4%/năm cố định trong 12 tháng đầu, từ tháng 13 trở đi lãi suất điều chỉnh định kỳ 6 tháng/lần theo công thức tính lãi như sau: Lãi suất cơ sở (Lãi suất cơ sở kỳ hạn 13 tháng theo biểu lãi suất được Ngân hàng P1 ban hành từng thời kỳ) + Biên độ tối thiểu (3,9%/năm); thời hạn cho vay: 96 tháng, kể từ ngày 03-10-2021; trả nợ gốc 1 tháng/lần, số tiền trả đều mỗi kỳ là 6.615.000 đồng, riêng kỳ cuối cùng phải trả là 6.575.000 đồng; trả nợ lãi 1 tháng/lần vào ngày 10 theo dư nợ thực tế.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là xe ô tô, nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, biển số đăng ký 81C-194.04 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Gia Lai cấp Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 81 005659 ngày 29-9-2021, tên chủ xe là ông Phan Đình Đ theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 0758/2021/BĐ ngày 30-9-2021 được ký kết giữa bên thế chấp là ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M với bên nhận thế chấp là Ngân hàng P1 - Chi nhánh P, được Văn phòng Công chứng Lý Thoa, tỉnh Gia Lai chứng nhận, số công chứng 1585, quyền số 03/2021.TP/CC-SCC/HĐGD ngày 30-9-2021, được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 30-9-2021 tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng.

Do bên vay vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng P1 khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M phải trả toàn bộ số tiền còn nợ.

Xét, hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn với bị đơn được giao kết hợp pháp, nên nó phát sinh hiệu lực, các bên có nghĩa vụ thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã cam kết. Nhưng vì bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, nên việc khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ buộc ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M phải trả cho Ngân hàng P1 số tiền nợ tính đến ngày 31-01-2024 là 510.923.661 đồng (Trong đó có: 482.753.800 đồng nợ gốc và 28.169.861 đồng tiền lãi, lãi phạt) và toàn bộ lãi phát sinh đến cho đến khi ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M thanh toán hết toàn bộ dư nợ theo hợp đồng tín dụng.

Bên thế chấp là ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M đã dùng tài sản để bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ của mình theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô được ký kết với bên nhận thế chấp là Ngân hàng P1 - Chi nhánh P.

Việc thế chấp tài sản thể hiện ý chí của các bên khi giao kết hợp đồng; mục đích, nội dung, hình thức của hợp đồng thế chấp phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên có giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành. Tài sản thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Theo Công văn số 263/PC08(Đ3) ngày 17-11-2023 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Gia Lai cung cấp: *“Qua tra cứu xác minh dữ liệu trên hệ thống đăng ký xe do Phòng PC08 quản lý, các thông tin trong chứng nhận đăng ký xe ô tô nói trên là đúng và không có thay đổi nội dung đăng ký”*.

Do vậy, quá trình thi hành án, nếu ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M không trả được nợ cho Ngân hàng P1 thì Ngân hàng P1 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản mà ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M đã thế chấp để thu hồi nợ.

[3] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 274, 275, 292, 295, 299, 317, 323, 463, 466 và khoản 2 Điều 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần P1.

1.1. Buộc ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P1 thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần P1 - Chi nhánh P số tiền 510.923.661 đồng (Trong đó có: 482.753.800 đồng nợ gốc và 28.169.861 đồng tiền lãi, lãi phạt).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà Ngân hàng Thương mại cổ phần P1 - Chi nhánh P và ông Phan Đình Đ, bà Trần Thị Đông M đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 0758/2021/HĐTD-O-CN ngày 30-9-2021 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

1.2. Trong trường hợp ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M không trả nợ hoặc trả không hết số tiền nợ gốc và nợ lãi của Ngân hàng Thương mại cổ phần P1 thì Ngân hàng Thương mại cổ phần P1 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp sau đây để thu hồi nợ theo Luật Thi hành án dân sự:

Xe ô tô, nhãn hiệu FORD, số loại RANGER, biển số đăng ký 81C-194.04 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Gia Lai cấp Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 81 005659 ngày 29-9-2021, tên chủ xe là ông Phan Đình Đ theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 0758/2021/BĐ ngày 30-9-2021 được ký kết giữa bên thế chấp là ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M với bên nhận thế chấp là Ngân hàng P1 - Chi nhánh P, được Văn phòng Công chứng Lý Thoa, tỉnh Gia Lai chứng nhận, số công chứng 1585, quyển số 03/2021.TP/CC-SCC/HĐGD ngày 30-9-2021, được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 30-9-2021 tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng.

1.3. Sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ để thu hồi nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P1 thì ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả các khoản tiền cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P1.

2. Về án phí sơ thẩm:

Buộc ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M phải chịu 24.437.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại cổ phần P1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P1 thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần P1 - Chi nhánh P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.863.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001435 ngày 11-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

3. Về quyền kháng cáo:

Ngân hàng Thương mại cổ phần P1 có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 31-01-2024. Ông Phan Đình Đ và bà Trần Thị Đông M vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án sơ thẩm được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cao Thị Thanh Huyền